

II. BẢNG PHÂN CHIA KHU VỰC TUYỂN SINH NĂM 2016

01. THÀNH PHỐ HÀ NỘI:

Khu vực 1:

Gồm: 7 xã Ba Trại, Ba Vì, Khánh Thượng, Minh Quang, Tân Lĩnh, Vân Hòa, Yên Bài (thuộc huyện Ba Vì); 3 xã Tiên Xuân, Yên Bình, Yên Trung (thuộc huyện Thạch Thất); 2 xã Đông Xuân, Phú Mãn (thuộc huyện Quốc Oai); 1 xã Trần Phú (thuộc huyện Chương Mỹ); 1 xã An Phú (thuộc huyện Mỹ Đức).

Khu vực 2: Huyện Thanh Trì; Huyện Gia Lâm; Huyện Đông Anh; Huyện Sóc Sơn; Thị xã Sơn Tây; Huyện Ba Vì; Huyện Phúc Thọ; Huyện Thạch Thất; Huyện Quốc Oai; Huyện Chương Mỹ; Huyện Đan Phượng; Huyện Hoài Đức; Huyện Thanh Oai; Huyện Mỹ Đức; Huyện Ứng Hoà; Huyện Thường Tín; Huyện Phú Xuyên; Huyện Mê Linh.

(Trừ một số xã ở khu vực 1 thuộc KV1 của 5 huyện: Ba Vì, Thạch Thất, Quốc Oai, Chương Mỹ, Mỹ Đức)

Khu vực 3: Quận Ba Đình; Quận Hoàn Kiếm; Quận Hai Bà Trưng; Quận Đống Đa; Quận Tây Hồ; Quận Cầu Giấy; Quận Thanh Xuân; Quận Hoàng Mai; Quận Long Biên; Quận Bắc Từ Liêm; Quận Hà Đông; Quận Nam Từ Liêm.

02. THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH:

Khu vực 2: Gồm các huyện: Bình Chánh, Cần Giò, Củ Chi, Hóc Môn, Nhà Bè

Khu vực 3: Gồm các quận: 1, 2, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, Bình Thạnh, Gò Vấp, Phú Nhuận, Tân Bình, Thủ Đức, Tân Phú, Bình Tân

03. THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG:

Khu vực 1:

Huyện Thủy Nguyên gồm các xã: Xã Lại Xuân; Xã Kỳ Sơn; Xã An Sơn; Xã Liên Khê; Xã Lưu Kiếm; Xã Lưu Kỳ; Xã Minh Tân (theo quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 29/10/2015.)

Huyện Cát Hải gồm các xã: Thị trấn Cát Bà; Xã Trân Châu; Xã Xuân Đán; Xã Hiền Hào; Xã Gia Luận; Xã Phù Long; Xã Việt Hải. (theo quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 29/10/2015.)

Khu vực 2: Gồm các huyện: An Lão; Kiến Thụy; Thủy Nguyên (trừ các xã khu vực 1); An Dương; Tiên Lãng; Vĩnh Bảo; Bạch Long Vĩ

Khu vực 3: Gồm các quận: Hồng Bàng; Lê Chân; Ngô Quyền; Kiến An; Hải An; Đồ Sơn; Dương Kinh.

04. THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG:

Khu vực 1: Huyện đảo Hoàng Sa

Khu vực 2: Gồm các xã thuộc huyện Hòa Vang, các phường thuộc quận Cẩm Lệ, phường Nại Hiên Đông (quận Sơn Trà), phường Hoà Quý (quận Ngũ Hành Sơn), phường Hoà Hiệp Bắc và Hoà Hiệp Nam (quận Liên Chiểu).

Khu vực 3: Gồm các quận: Hải Châu, Thanh Khê, Sơn Trà (trừ phường Nại Hiên Đông), Ngũ Hành Sơn (trừ phường Hoà Quý), Liên Chiểu (trừ phường Hoà Hiệp Bắc và Hoà Hiệp Nam)

05. TỈNH HÀ GIANG: Toàn tỉnh thuộc KV1

06. TỈNH CAO BẰNG: Toàn tỉnh thuộc KV1

07. TỈNH LAI CHÂU: Toàn tỉnh thuộc KV1

08. TỈNH LÀO CAI: Toàn tỉnh thuộc KV1

09. TỈNH TUYẾN QUANG: Toàn tỉnh thuộc KV1

10. TỈNH LẠNG SƠN: Toàn tỉnh thuộc KV1

11. TỈNH BẮC KẠN: Toàn tỉnh thuộc KV1

12. TỈNH THÁI NGUYÊN:

Khu vực 1:

Gồm các huyện: Võ Nhai, Định Hoá, Đại Từ, Phú Lương, Đông Hỷ và các xã: Phúc Thuận, Minh Đức, Phúc Tân, Thành Công, Vạn Phái, Tiên Phong và thị trấn Bắc Sơn (thuộc TX Phổ Yên), Tân Thành, Tân Kim, Tân Hoà, Tân Khánh, Tân Đức, Đồng Liên, Bàn Đát (thuộc huyện Phú Bình), xã Bình Sơn (thuộc thị xã Sông Công), Tân Cương, Phúc Trìu, Phúc Xuân, Phúc Hà, Thịnh Đức, Đồng Bẩm, Cao Ngạn (thuộc TP.Thái Nguyên).

Khu vực 2-NT:

Gồm huyện Phú Bình, Thị xã Phổ Yên (trừ các xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của Thành phố Sông Công, Thành phố Thái Nguyên (trừ các xã, phường thuộc KV1).

13. TỈNH YÊN BÁI: Toàn tỉnh thuộc KV1

14. TỈNH SƠN LA: Toàn tỉnh thuộc KV1

15. TỈNH PHÚ THỌ:

Khu vực 1:

Gồm: xã Chu Hóa, xã Hy Cương, xã Kim Đức, xã Thanh Đình (thuộc thành phố Việt Trì), xã Hà Thạch, xã Phú Hộ (thuộc thị xã Phú Thọ), thị trấn Đoan Hùng, xã Bằng Doãn, xã Bằng Luân, xã Ca Đình, xã Chân Mộng, xã Chí Đám, xã Đại Nghĩa, xã Đông Khê, xã Hùng Long, xã Hùng Quan, xã Hữu Đô, xã Minh Lương, xã Minh Phú, xã Minh Tiến, xã Nghinh Xuyên, xã Ngọc Quan, xã Phong Phú, xã Phú Thứ, xã Phúc Lai, xã Phương Trung, xã Quế Lâm, xã Sóc Đăng, xã Tây Cốc, xã Tiêu Sơn, xã Vân Đôn, xã Vân Du, xã Vụ Quang, xã Yên Kiện (thuộc huyện Đoan Hùng), thị trấn Thanh Ba, xã Chí Tiên, xã Đại An, xã Đông Lĩnh, xã Đông Thành, xã Đồng Xuân, xã Hanh Cù, xã Hoàng Cương, xã Khải Xuân, xã Mạn Lạn, xã Năng Yên, xã Ninh Dân, xã Phương Lĩnh, xã Quảng Nạp, xã Sơn Cương, xã Thái Ninh, xã Thanh Vân, xã Thanh Xá, xã Văn Lĩnh, xã Võ Lao, xã Yên Khê, xã Yên Nội (thuộc huyện Thanh Ba), thị trấn Hạ Hòa, xã Âm Hạ, xã Bằng Giã, xã Cáo Điền, xã Chính Công, xã Chuế Lưu, xã Đại Phạm, xã Đan Hà, xã Đan Thượng, xã Động Lâm, xã Gia Điền, xã Hà Lương, xã Hậu Bông, xã Hiền Lương, xã Hương Xạ, xã Lâm Lợi, xã Lang Sơn, xã Lệnh Khanh, xã Liên Phương, xã Mai Tùng, xã Minh Côi, xã Minh Hạc, xã Phụ Khánh, xã Phương Viên, xã Quân Khê, xã Văn Lang, xã Vĩnh Chân, xã Vô Tranh, xã Xuân Áng, xã Y Sơn, xã Yên Kỳ, xã Yên Luật (thuộc huyện Hạ Hòa), thị trấn Sông Thao, xã Cấp Dẫn, xã Chương Xá, xã Điều Lương, xã Đồng Lương, xã Hương Lung, xã Ngô Xá, xã Phú Khê, xã Phú Lạc, xã Phùng Xá, xã Phượng Vĩ, xã Sơn Nga, xã Sơn Tình, xã Tạ Xá, xã Tam Sơn, xã Thanh Nga, xã Thụy Liễu, xã Tiên Lương, xã Tinh Cương, xã Tùng Khê, xã Tuy Lộc, xã Văn Bán, xã Văn Khúc, xã Xương Thịnh, xã Yên Dưỡng, xã Yên Tập (thuộc huyện Cẩm Khê), thị trấn Yên Lập, xã Đồng Lạc, xã Đồng Thịnh, xã Hưng Long, xã Lương Sơn, xã Minh Hòa, xã Mỹ Lung, xã Mỹ Lương, xã Nga Hoàng, xã Ngọc Đồng, xã Ngọc Lập, xã Phúc Khánh, xã Thượng Long, xã Trung Sơn, xã Xuân An, xã Xuân Thủy, xã Xuân Viên (thuộc huyện Yên Lập), thị trấn Thanh Sơn, xã Cự Đồng, xã Cự Thắng, xã Dịch Quả, xã Đông Cửu, xã Giáp Lai, xã Hương Cẩn, xã Khả Cửu, xã Lương Nha, xã Sơn Hùng, xã Tân Lập, xã Tân Minh, xã Tắt Thắng, xã Thạch Khóan, xã Thắng Sơn, xã Thực Luyện, xã Thượng Cửu, xã Tinh Nhuệ, xã Văn Miếu, xã Võ Miếu, xã Yên Lãng, xã Yên Lương, xã Yên Sơn (thuộc huyện Thanh Sơn), thị trấn Phong Châu, xã An Đạo, xã Bảo Thanh, xã Gia Thanh, xã Hạ Giáp, xã Lệ Mỹ, xã Liên Hoa, xã Phú Lộc, xã Phú Mỹ, xã Phú Nham, xã Phù Ninh, xã Tiên Du, xã Tiên Phú, xã Trại Thân, xã Trị Quận, xã Trung Giáp (thuộc huyện Phù Ninh), thị trấn Hùng Sơn, xã Tiên Kiên, xã Xuân Lũng (thuộc huyện Lâm Thao), thị trấn Hưng Hóa, xã Cổ Tiết, xã Đậu Dương, xã Dị Nậu, xã Hiền Quan, xã Hùng Đô, xã Hương Nha, xã Hương Nộn, xã Phương Thịnh, xã Quang Húc, xã Tê Lễ, xã Thanh Uyên, xã Thọ Văn, xã Thượng Nông, xã Tứ Mỹ, xã Văn Lương, xã Xuân Quang (thuộc huyện Tam Nông), thị trấn Thanh Thủy, xã Đào Xá, xã Hoàng Xá, xã Phượng Mao, xã Sơn Thủy, xã Tân Phương, xã Thạch Đồng, xã Trung Nghĩa, xã Trung Thịnh, xã Tu Vũ, xã Yên Mao (thuộc huyện Thanh Thủy), xã Đồng Sơn, xã Kiệt Sơn, xã Kim Thượng, xã Lai Đồng, xã Long Cốc, xã Minh Đài, xã Mỹ Thuận, xã Tam Thanh, xã Tân Phú, xã Tân Sơn, xã Thạch Kiệt, xã Thu Cúc, xã Thu Ngạc, xã Văn Luông, xã Vinh Tiên, xã Xuân Đài, xã Xuân Sơn (thuộc huyện Tân Sơn)

Khu vực 2-NT:

Huyện Đoan Hùng, huyện Thanh Ba, huyện Hạ Hòa, huyện Cẩm Khê, huyện Yên Lập, huyện Thanh Sơn, huyện Phù Ninh, huyện Lâm Thao, huyện Tam Nông, huyện Thanh Thủy, huyện Tân Sơn (trừ các xã ở khu vực 1 thuộc KV1)

Khu vực 2:

Thành phố Việt Trì, thị xã Phú Thọ (trừ các xã ở khu vực 1 thuộc KV1)

16. TỈNH VĨNH PHÚC:

Khu vực 1:

Gồm: huyện Tam Đảo; xã Đồng Tĩnh, Hoàng Hoa, Hướng Đạo (thuộc huyện Tam Dương); Xã Bàn Giản, Bắc Bình, Hợp Lý, Liên Hòa, Liễu Sơn, Ngọc Mỹ, Quang Sơn, Tử Du, Thái Hòa, Vân Trục, Xuân Hòa, Xuân Lôi, thị trấn Hoa Sơn, thị trấn Lập Thạch (thuộc huyện Lập Thạch); xã Trung Mỹ (thuộc huyện Bình Xuyên, xã Bạch Lưu, Đôn Nhân, Đồng Quế, Đồng Thịnh, Hải Lựu, Lãng Công, Nhạo Sơn, Nhân Đạo, Phương Khoan, Quang Yên, Tân Lập, Yên Thạch (thuộc huyện Sông Lô); xã Ngọc Thanh (thuộc thị xã Phúc Yên)

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Yên Lạc, Vĩnh Tường, Tam Dương, Sông Lô, Lập Thạch, Bình Xuyên (trừ các xã ở KV1 thuộc huyện Tam Dương, Sông Lô, Lập Thạch, Bình Xuyên đã ghi ở trên)

Khu vực 2:

Thành phố Vĩnh Yên, thị xã Phúc Yên (trừ xã ở KV1 thuộc thị xã Phúc Yên)

17. TỈNH QUẢNG NINH:

Khu vực 1:

Gồm các huyện: Ba Chẽ, Bình Liêu, Cô Tô; các phường Đại Yên, Hà Khánh, Hà Phong, Hà Trung, Việt Hưng (thuộc Thành phố Hạ Long); các phường Mông Dương, Quang Hanh, các xã Cẩm Hải, Cộng Hòa, Dương Huy (thuộc Thành phố Cẩm Phả); các phường Bắc Sơn, Nam Khê, Phương Đông, Vàng Danh, Yên Thanh, xã Thượng Yên Công (thuộc Thành phố Uông Bí); các phường Hải Hòa, Hải Yên, Ninh Dương, các xã Bắc Sơn, Hải Đông, Hải Sơn, Hải Tiến, Hải Xuân, Quảng Nghĩa, Vĩnh Thực, Vĩnh Trung (thuộc Thành phố Móng Cái); các xã Đại Bình, Đàm Hà, Dục Yên, Quảng An, Quảng Lâm, Quảng Lợi, Quảng Tân, Tân Bình, Tân Lập (thuộc huyện Đàm Hà); các xã Cái Chiên, Đường Hoa, Quảng Đức, Quảng Long, Quảng Phong, Quảng Sơn, Quảng Thành, Quảng Thịnh, Tiến Tới (thuộc huyện Hải Hà); các xã Đại Dục, Đại Thành, Điền Xá, Đông Hải, Đông Ngũ, Đồng Rui, Hà Lâu, Hải Lạng, Phong Dụ, Tiên Lãng, Yên Than (thuộc huyện Tiên Yên); các xã An Sinh, Bình Dương, Bình Khê, Hoàng Quế, Hồng Thái Đông, Hồng Thái Tây, Nguyễn Huệ, Tân Việt, Thủy An, Trảng Lương Việt Dân, Yên Đức, Yên Thọ, phường Mạo Khê (thuộc Thị xã Đông Triều); các phường Đông Mai, Minh Thành, xã Hoàng Tân (thuộc Thị xã Quảng Yên); các xã Bằng Cả, Dân Chủ, Đồng Lâm, Đồng Sơn, Hòa Bình, Kỳ Thượng, Quảng La, Sơn Dương, Tân Dân, Thống Nhất, Vũ Oai (thuộc huyện Hoành Bồ); các xã Bản Sen, Bình Dân, Đài Xuyên, Đoàn Kết, Đông Xá, Minh Châu, Ngọc Vũng, Quan Lạn, Thắng Lợi, Vạn Yên (thuộc huyện Vân Đồn).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Đàm Hà, Hải Hà, Tiên Yên, Hoành Bồ, Vân Đồn (trừ các xã thuộc KV 1).

Khu vực 2:

Gồm các thành phố: Hạ Long, Cẩm Phả, Uông Bí, Móng Cái; các thị xã Quảng Yên, Đông Triều (trừ các xã, phường thuộc KV1).

18. TỈNH BẮC GIANG:

Khu vực 1:

Gồm các huyện: Sơn Động; Lục Ngạn; Lục Nam; Yên Thế; Tân Yên; Yên Dũng; các xã An Hà, Đại Lâm, Đào Mỹ, Dương Đức, Hương Lạc, Hương Sơn, Mỹ Hà, Mỹ Thái, Nghĩa Hòa, Nghĩa Hưng, Phi Mô, Quang Thịnh, Tân Dĩnh, Tân Hưng, Tân Thanh, Tân Thịnh, Thái Đào, Tiên Lục, Xuân Hương, Xương Lâm, Yên Mỹ (thuộc huyện Lạng Giang); các xã Danh Thắng, Đồng Tân, Đức Thắng, Hòa Sơn, Hoàng An, Hoàng Thanh, Hoàng Vân, Hùng Sơn, Lương Phong, Ngọc Sơn, Thái Sơn, Thanh Vân, Thường Thắng, Mai Đình, Hương Lâm, Hợp Thịnh, Hoàng Lương, Quang Minh, Mai Trung, Xuân Cẩm, Đại Thành (thuộc huyện Hiệp Hòa); các xã Minh Đức, Nghĩa Trung, Tiên Sơn, Thượng Lan, Trung Sơn, Vân Trung (thuộc huyện Việt Yên); các xã Đình Tri, Đồng Sơn (thuộc TP Bắc Giang)

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Hiệp Hòa; Việt Yên; Lạng Giang (trừ các xã, thị trấn thuộc KV1)

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường thuộc TP Bắc Giang (trừ các xã thuộc KV 1)

19. TỈNH BẮC NINH:

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Yên Phong, Tiên Du, Quế Võ, Thuận Thành, Gia Bình, Lương Tài

Khu vực 2:

Gồm: Thị xã Từ Sơn, TP Bắc Ninh

21. TỈNH HẢI DƯƠNG:

Khu vực 1:

Huyện Chí Linh, bao gồm các xã: An Lạc, Bắc An, Cổ Thành, Đồng Lạc, Hoàng Hoa Thám, Hoàng Tiến, Hưng Đạo, Lê Lợi, Nhân Huệ, Tân Dân, Văn Đức, Kênh Giang (Riêng thôn Tân Lập)

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Huyện Nam Sách; Huyện Kinh Môn; Huyện Gia Lộc; Huyện Tứ Kỳ; Huyện Thanh Miện; Huyện Ninh Giang; Huyện Cẩm Giàng; Huyện Thanh Hà; Huyện Kim Thành; Huyện Bình Giang

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của thành phố Hải Dương và các phường thuộc thị xã Chí Linh (trừ các xã thuộc KV1)

22. TỈNH HƯNG YÊN:

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện Tiên Lữ, Ân Thi, Phù Cừ, Mỹ Hào, Yên Mỹ, Kim Động, Khoái Châu, Văn Giang, Văn Lâm và các xã, Tân Hưng, Phương Chiểu, Hoàng Hanh, Hùng Cường, Phú Cường

Khu vực 2:

Các phường thuộc Thành phố Hưng Yên

23. TỈNH HÒA BÌNH: Toàn tỉnh thuộc KV1

24. TỈNH HÀ NAM:

Khu vực 2-NT:

Gồm tất cả các huyện: Duy Tiên, Kim Bảng, Lý Nhân, Thanh Liêm, Bình Lục

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của thành phố Phủ Lý

25. TỈNH NAM ĐỊNH:

Khu vực 2-NT: Gồm tất cả các huyện: Mỹ Lộc, Vụ Bản, Ý Yên, Nam Trực, Trực Ninh, Xuân Trường, Giao Thủy, Hải Hậu, Nghĩa Hưng

Khu vực 2: Gồm: Thành phố Nam Định

26. TỈNH THÁI BÌNH:

Khu vực 2-NT: Gồm các huyện: Quỳnh Phụ, Hưng Hà, Đông Hưng, Vũ Thư, Kiến Xương, Tiền Hải, Thái Thụy

Khu vực 2: Thành phố Thái Bình

27. TỈNH NINH BÌNH:

Khu vực 1:

Toàn bộ các xã, phường của thành phố Tam Điệp; Toàn bộ các xã, thị trấn của huyện Nho Quan; Các xã: Gia Hòa, Gia Hưng, Gia Sinh, Gia Thanh, Gia Vân, Gia Thịnh, Gia Vượng, Gia phương, Gia Minh, Liên Sơn (thuộc huyện Gia Viễn); Các xã: Ninh Hải, Ninh Hòa, Ninh Thắng, Ninh Vân, Ninh Xuân, Trường Yên (thuộc huyện Hoa Lư); Các xã: Khánh Thượng, Mai Sơn, Yên Đồng, Yên Hòa, Yên Lâm, Yên Mạc, Yên Thắng, Yên Thành, Yên Thái (thuộc huyện Yên Mô); Các xã: Cồn Thoi, Kim Tân, Kim Đông, Kim Mỹ, Kim Hải, Kim Trung (thuộc huyện Kim Sơn); xã Ninh Nhất (thuộc TP Ninh Bình).

Khu vực 2-NT:

Huyện Nho Quan, Huyện Gia Viễn; Huyện Hoa Lư, Huyện Yên Mô, Huyện Kim Sơn, Huyện Yên Khánh. (trừ một số xã ở khu vực 1 thuộc KV1 của 5 huyện sau: Nho Quan, Gia Viễn, Hoa Lư, Yên Mô, Kim Sơn)

Khu vực 2: Thành phố Ninh Bình (trừ xã Ninh Nhất).

28. TỈNH THANH HÓA:

Khu vực 1:

Gồm 11 huyện miền núi: Mường Lát, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Bá Thước, Cẩm Thủy, Ngọc Lặc, Thường Xuân, Như Xuân, Như Thanh, Thạch Thành; các xã: xã Quảng Phú, Thọ Lâm, Xuân Châu, Xuân Phú, Xuân Thắng (thuộc huyện Thọ Xuân); xã Thọ Sơn, Triệu Thành, Bình Sơn, Thọ Bình (thuộc huyện Triệu Sơn); xã Vĩnh An, Vĩnh Hùng, Vĩnh Hưng, Vĩnh Long, Vĩnh Quang, Vĩnh Thịnh (thuộc huyện Vĩnh Lộc); xã Phú Lâm, Trường Lâm, Phú Sơn, Tân Trường, Bình Minh, Tân Dân, Hải Ninh, Hải Châu, Ninh Hải, Hải Lĩnh, Hải Hòa, Hải Bình, Tĩnh Hải, Hải Yên, Hải Hà, Hải Thượng, Nghi Sơn, Hải An (thuộc huyện Tĩnh Gia); xã Hà Đông, Hà Lĩnh, Hà Long, Hà Sơn, Hà Tân, Hà Tiến (thuộc huyện Hà Trung); xã Yên Lâm (thuộc huyện Yên Định); phường Bắc Sơn (thuộc Thị xã Bỉm Sơn); các xã Quảng Nham, Quảng Thạch, Quảng Lợi, Quảng Hùng, Quảng Hải, Quảng Đại, Quảng Lưu, Quảng Vinh, Quảng Thái (thuộc Huyện Quảng Xương); các xã Hưng Lộc, Ngự Lộc, Minh Lộc, Đa Lộc, Hải Lộc (thuộc Huyện Hậu Lộc); các xã: Hoàng Châu, Hoàng Hải, Hoàng Thanh, Hoàng Trường, Hoàng Tiến, Hoàng Phụ (Thuộc Huyện Hoàng Hóa); Xã Quảng Cư (thuộc huyện Sầm Sơn); các xã: Nga Thủy, Nga Tiến, Nga Tân (thuộc huyện Nga Sơn)

Khu vực 2-NT:

Gồm tất cả các huyện: Vĩnh Lộc, Yên Định, Thiệu Hóa, Đông Sơn, Triệu Sơn, Thọ Xuân, Nông Cống, Tĩnh Gia, Quảng Xương, Hoằng Hóa, Hậu Lộc, Hà Trung, Nga Sơn (trừ một số xã thuộc KV1 của huyện Vĩnh Lộc, Yên Định, Triệu Sơn, Thọ Xuân, Tĩnh Gia, Hà Trung đã ghi ở trên).

Khu vực 2:

Thành phố Thanh Hóa, thị xã Sầm Sơn, thị xã Bim Sơn (trừ phường Bắc Sơn thuộc KV1 của thị xã Bim Sơn đã ghi ở trên).

29. TỈNH NGHỆ AN:

Khu vực 1:

Gồm toàn bộ các huyện: Kỳ Sơn, Quê Phong, Tương Dương, Con Cuông, Quỳnh Châu, Quỳnh Hợp, Tân Kỳ, Anh Sơn, Nghĩa Đàn; Các xã: Đông Hiếu, Long Sơn, Nghĩa Hòa, Nghĩa Tiến, Quang Long, Quang Tiến, Tây Hiếu (thuộc thị xã Thái Hòa); Các xã: Cát Văn, Phong Thịnh, Ngọc Sơn, Thanh Dương, Thanh Hòa, Thanh Lĩnh, Thanh Lương, Thanh Ngọc, Thanh Nho, Thanh Phong, Võ Liệt, Xuân Trường, Hạnh Lâm, Thanh Chi, Thanh Đức, Thanh Hà, Thanh Hương, Thanh Khê, Thanh Lâm, Thanh Long, Thanh Tiên, Thanh Thịnh, Thanh Thủy, Thanh An, Thanh Mai, Thanh Mỹ, Thanh Tùng, Thanh Xuân, Thanh Liên, Ngọc Lâm, Thanh Sơn, (thuộc huyện Thanh Chương); Các xã: Đồng Thành, Hậu Thành, Hùng Thành, Lăng Thành, Mã Thành, Mỹ Thành, Phúc Thành, Sơn Thành, Đại Thành, Đức Thành, Kim Thành, Lý Thành, Minh Thành, Quang Thành, Tân Thành, Tây Thành, Thịnh Thành, Tiến Thành, (thuộc huyện Yên Thành); Các xã: Bài Sơn, Giang Sơn Đông, Giang Sơn Tây, Hồng Sơn, Lam Sơn, Nam Sơn, Ngọc Sơn (thuộc huyện Đô Lương); Các xã: Diễn Lâm, Diễn Vạn, Diễn Trung, Diễn Bích, Diễn Hải, Diễn Hùng, Diễn Kim (thuộc huyện Diễn Châu); Các xã Nam Hưng, Nam Thái, Nam Tân, Nam Lộc, Nam Thượng (thuộc huyện Nam Đàn); Các xã Nghi Hưng, Nghi Văn, Nghi Kiều, Nghi Công (gồm Nghi Công Bắc và Nghi Công Nam), Nghi Lâm, Nghi Yên, Nghi Tiên, Nghi Thiết, Nghi Quang (thuộc huyện Nghi Lộc); Các xã: Ngọc Sơn, Quỳnh Châu, Quỳnh Hoa, Quỳnh Tam, Quỳnh Tân, Quỳnh Trang, Tân Sơn, Quỳnh Thắng, Tân Thắng, Quỳnh Thọ (thuộc huyện Quỳnh Lưu); Xã Nghi Tân (thuộc thị xã Cửa Lò)

Khu vực 2-NT: Gồm các huyện: Yên Thành, Diễn Châu, Quỳnh Lưu, Nghi Lộc, Nam Đàn, Hưng Nguyên, Đô Lương, Thanh Chương, thị xã Thái Hòa (trừ các xã, thị trấn đã nêu ở trên)

Khu vực 2: Gồm các phường, xã thuộc thành phố Vinh và thị xã Cửa Lò (trừ xã Nghi Tân).

30. TỈNH HÀ TĨNH:

Khu vực 1:

Gồm các huyện: Vũ Quang, Hương Sơn, Hương Khê và các xã: Đức Đồng, Đức Lạng, Đức Lập, Tân Hương (thuộc huyện Đức Thọ); Xuân Trường, Xuân Liên, Xuân Yên, Xuân Hải, Xuân Phổ, Xuân Hội, Xuân Đan, Cương Gián, Cổ Đàm (thuộc huyện Nghi Xuân); Hồng Lộc, Tân Lộc, Thịnh Lộc, Thạch Bằng, Thạch Kim, Mai Phụ (thuộc huyện Lộc Hà); Gia Hạnh, Mỹ Lộc, Sơn Lộc, Thuần Thiện, Thượng Lộc, Phú Lộc (thuộc huyện Can Lộc); Bắc Sơn, Ngọc Sơn, Thạch Điền, Thạch Xuân, Nam Hương, Thạch Lạc, Thạch Bàn, Thạch Hải, Thạch Trị, Thạch Văn, Thạch Hội, Thạch Đình (thuộc huyện Thạch Hà); Cẩm Mỹ, Cẩm Quan, Cẩm Minh, Cẩm Sơn, Cẩm Thịnh, Cẩm Lĩnh, Cẩm Dương, Cẩm Hòa, Cẩm Nhượng (thuộc huyện Cẩm Xuyên); Kỳ Bắc, Kỳ Đông, Kỳ Giang, Kỳ Tân, Kỳ Tiên, Kỳ Văn, Kỳ Phong, Kỳ Lạc, Kỳ Lâm, Kỳ Sơn, Kỳ Tây, Kỳ Thượng, Kỳ Trung, Kỳ Hợp, Kỳ Xuân, Kỳ Phú, Kỳ Khang (thuộc huyện Kỳ Anh); Các xã, phường: Kỳ Hà, Kỳ Hoa, Kỳ Hưng, Kỳ Lợi, Kỳ Nam, Kỳ Ninh, Kỳ Phương, Kỳ Liên, Kỳ Thịnh, Kỳ Trinh (thuộc Thị xã Kỳ Anh)

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: huyện Đức Thọ, huyện Nghi Xuân, huyện Can Lộc, huyện Thạch Hà, huyện Lộc Hà, huyện Cẩm Xuyên, huyện Kỳ Anh (trừ các xã, thị trấn thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của Thành phố Hà Tĩnh; các xã, phường của thị xã Hồng Lĩnh; phường Kỳ Long và phường Sông Trí của Thị xã Kỳ Anh.

31. TỈNH QUẢNG BÌNH:

Khu vực 1:

Huyện Minh Hoá; Tuyên Hoá; xã Quảng Hợp, Quảng Thạch, Quảng Đông, Quảng Liên, Phù Hoá, Cảnh Hoá, Quảng Châu, Quảng Tiến, Quảng Kim, Quảng Hưng, Quảng Phú (thuộc huyện Quảng Trạch); xã Quảng Văn, Quảng Hải, Quảng Sơn, Quảng Minh, Quảng Lộc (thuộc thị xã Ba Đồn); xã Tân Trạch, Thượng Trạch, Xuân Trạch, Lâm Trạch, Liên Trạch, Phúc Trạch, Hưng Trạch, Phú Định, Sơn Trạch, Sơn Lộc, Mỹ Trạch, thị trấn nông trường Việt Trung, Phú Trạch (thuộc huyện Bố Trạch); xã Ngân Thủy, Kim Thủy, Lâm Thủy, Thái Thủy, Văn Thủy, Trường Thủy, Ngư Thủy Nam, Ngư Thủy Bắc, Ngư Thủy Trung, Sen Thủy, thị trấn nông trường Lê Ninh, Hồng Thủy, Hưng Thủy (thuộc huyện Lệ Thủy); xã Trường Xuân, Trường Sơn, Hải Ninh (thuộc huyện Quảng Ninh).

Khu vực 2-NT:

Huyện Quảng Trạch (trừ các xã thuộc KV1); Bố Trạch (trừ các xã thuộc KV1); Quảng Ninh (trừ các xã thuộc KV1); Lệ Thủy (trừ các xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Thành phố Đồng Hới; thị xã Ba Đồn (trừ các xã thuộc KV1).

32. TỈNH QUẢNG TRỊ:

Khu vực 1:

Gồm các huyện: Còn Cỏ, Hướng Hoá, Đakrông; các xã: Vĩnh Ô, Vĩnh Khê, Vĩnh Hà, thị trấn Bến Quan(thuộc huyện Vĩnh Linh); Vĩnh Trường, Linh Thượng, Hải Thái(thuộc huyện Gio Linh); Cam Tuyền, Cam Thành, Cam Chính, Cam Nghĩa(thuộc huyện Cam Lộ); các xã bãi ngang gồm: Hải An, Hải Khê(thuộc huyện Hải Lăng); Vĩnh Thái, Vĩnh Thạch, Vĩnh Giang(thuộc huyện Vĩnh Linh); Trung Giang, Gio Hải, Gio Việt(thuộc huyện Gio Linh); Triệu Vân, Triệu An, Triệu Lăng, Triệu Phước(thuộc huyện Triệu Phong)

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Vĩnh Linh, Gio Linh, Cam Lộ, Triệu Phong, Hải Lăng (trừ các xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của thành phố Đông Hà và thị xã Quảng Trị.

33. TỈNH THỪA THIÊN - HUẾ:

Khu vực 1:

Các xã thuộc huyện A Lưới, Nam Đông và các xã Phong Sơn, Phong Xuân, Phong Mỹ, Phong Chương, Điền Hương, Phong Bình, Điền Hòa, Điền Môn (thuộc huyện Phong Điền); Quảng Lợi, Quảng An, Quảng Phước, Quảng Thái, Quảng Công, Quảng Ngạn, Quảng Thành (thuộc huyện Quảng Điền); Bình Điền, Bình Thành, Hương Bình, Hương Thọ, Hồng Tiến (thuộc thị xã Hương Trà); Phú An, Phú Mỹ, Vinh An, Vinh Thanh, Vinh Thái, Vinh Phú, Vinh Hà, Phú Xuân, Phú Thanh, Phú Diên, Vinh Xuân (thuộc huyện Phú Vang); Dương Hòa, Phú Sơn (thuộc thị xã Hương Thủy); thị trấn Lăng Cô, Lộc Bồn, Lộc Hòa, Xuân Lộc, Vinh Hải, Lộc Vĩnh, Vinh Mỹ, Vinh Hiền, Vinh Giang, Vinh Hưng, Lộc Trì, Lộc Bình (thuộc huyện Phú Lộc).

Khu vực 2-NT:

Huyện Phong Điền; huyện Quảng Điền; huyện Phú Vang; huyện Phú Lộc (Trừ các xã thuộc KV1 ở trên).

Khu vực 2:

Thành phố Huế; thị xã Hương Trà; Hương Thủy (Trừ các xã thuộc KV1 của 2 thị xã: Hương Trà, Hương Thủy).

34. TỈNH QUẢNG NAM:

Khu vực 1:

Gồm các huyện: Nam Giang, Đông Giang, Tây Giang, Phước Sơn, Bắc Trà My, Nam Trà My, Hiệp Đức, Tiên Phước, Nông Sơn và các xã: Tam Thăng (thuộc thành phố Tam Kỳ); Tân Hiệp (thuộc thành phố Hội An); Tam Lãnh (thuộc huyện Phú Ninh); Đại Đồng, Đại Hồng, Đại Lãnh, Đại Quang, Đại Tân, Đại Hưng, Đại Chánh, Đại Sơn, Đại Thạnh (thuộc huyện Đại Lộc); Quế Phong (thuộc huyện Quế Sơn); Tam Mỹ Đông, Tam Mỹ Tây, Tam Sơn, Tam Thạnh, Tam Trà, Tam Tiến, Tam Anh Bắc, Tam Anh Nam, Tam Hòa, Tam Hải, Tam Giang (thuộc huyện Núi Thành); Duy Sơn, Duy Phú, Duy Thành, Duy Vinh, Duy Nghĩa, Duy Hải (thuộc huyện Duy Xuyên); Bình Phú, Bình Lãnh, Bình Dương, Bình Minh, Bình Hải, Bình Nam, Bình Đào, Bình Sa, Bình Triều, Bình Giang (thuộc huyện Thăng Bình).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Điện Bàn, Duy Xuyên, Thăng Bình, Đại Lộc, Quế Sơn, Núi Thành, Phú Ninh (trừ các xã thuộc KV1 của các huyện đã ghi ở trên).

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường thuộc thành phố: Tam Kỳ, Hội An (trừ xã thuộc KV1).

35. TỈNH QUẢNG NGÃI:

Khu vực 1:

Gồm các xã, thị trấn thuộc các huyện: Sơn Tây, Sơn Hà, Minh Long, Ba Tơ, Trà Bồng, Tây Trà, Lý Sơn và các xã: Bình An, Bình Khương, Bình Hải, Bình Châu, Bình Trị, Bình Thạnh, Bình Đông, Bình Chánh (thuộc huyện Bình Sơn); Tịnh Hiệp, Tịnh Đông, Tịnh Giang (thuộc huyện Sơn Tịnh); Nghĩa Lâm, Nghĩa Thọ, Nghĩa Sơn (thuộc huyện Tư Nghĩa); Hành Dũng, Hành Thiện, Hành Tín Tây, Hành Tín Đông, Hành Nhân (thuộc huyện Nghĩa Hành); Đức Phú, Đức Minh, Đức Lợi, Đức Thắng, Đức Chánh, Đức Phong (thuộc huyện Mộ Đức); Phổ Phong, Phổ Nhơn, Phổ An, Phổ Châu, Phổ Vinh, Phổ Quang, Phổ Thạnh (thuộc huyện Đức Phổ); Tịnh Kỳ, Tịnh Hoà (thuộc thành phố Quảng Ngãi).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, Mộ Đức, Đức Phổ (trừ các xã thuộc khu vực 1 của các huyện đã ghi ở trên).

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của thành phố Quảng Ngãi (trừ các xã thuộc khu vực 1 đã ghi ở trên).

36. TỈNH KON TUM: Toàn tỉnh thuộc KV1

37. TỈNH BÌNH ĐỊNH:

Khu vực 1:

Gồm 03 huyện: An Lão; Vĩnh Thạnh; Vân Canh và các xã: Vĩnh An, Tây Giang, Bình Tân, Tây Phú, Tây Thuận, Tây Xuân, Bình Thuận (thuộc huyện Tây Sơn); Đắc Mang, Ân Sơn, Bok Tới, Ân Nghĩa, Ân Hữu, Ân Tường Đông, Ân Tường Tây, Ân Hào Đông, Ân Hào Tây (thuộc huyện Hoài Ân); Hoài Sơn, Hoài Hải, Hoài Hương, Hoài Mỹ, Hoài Thanh, Tam Quan Nam (thuộc huyện Hoài Nhơn); Nhơn Châu, Phước Mỹ, phường Bùi Thị Xuân (thuộc thành phố Quy Nhơn); Cát Sơn, Cát Hải, Cát Tài, Cát Hưng, Cát Thành, Cát Khánh, Cát Minh, Cát Chánh, Cát Lâm (thuộc huyện Phù Cát); Mỹ Châu, Mỹ Đức, Mỹ Thọ, Mỹ Thắng, Mỹ An, Mỹ Thành, Mỹ Cát, Mỹ Lợi (thuộc huyện Phù Mỹ); Phước Thành (thuộc huyện Tuy Phước).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Hoài Ân; Hoài Nhơn; Phù Mỹ; Phù Cát; Tây Sơn; Tuy Phước. (Trừ các xã thuộc KV1 của 06 huyện này đã ghi ở trên.)

Khu vực 2:

Gồm: Thị xã An Nhơn; Thành phố Quy Nhơn. (Trừ 03 xã, phường thuộc KV1 của TP Quy Nhơn đã ghi ở trên).

38. TỈNH GIA LAI: Toàn tỉnh thuộc KV1

39. TỈNH PHÚ YÊN:

Khu vực 1:

Gồm các huyện: Sơn Hòa, Sông Hinh, Đông Xuân và các xã: Hòa Mỹ Tây, Hòa Thịnh, Sơn Thành Đông, Sơn Thành Tây (thuộc huyện Tây Hòa); các xã Xuân Lâm, Xuân Thịnh, Xuân Thọ 2, Xuân Phương, Xuân Cảnh, Xuân Hải (thuộc thị xã Sông Cầu); An Hải, An Hòa, An Ninh Đông, An Mỹ, An Ninh Tây, An Cư, An Chấn, An Hiệp, An Lĩnh, An Thọ, An Xuân (thuộc huyện Tuy An); Hòa Hiệp Nam, Hòa Tâm (thuộc huyện Đông Hòa); An Phú (thuộc Tp. Tuy Hòa); Hòa Hội (thuộc huyện Phú Hòa)

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Tây Hòa; Tuy An; Đông Hòa; Phú Hòa (trừ một số xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của thành phố Tuy Hòa và thị xã Sông Cầu (trừ một số xã thuộc KV1).

40. TỈNH ĐẮK LẮK: Toàn tỉnh thuộc KV1

41. TỈNH KHÁNH HÒA:

Khu vực 1:

Gồm huyện đảo Trường Sa; thị trấn Khánh Vĩnh và các xã: Cầu Bà, Giang Ly, Khánh Bình, Khánh Đông, Khánh Hiệp, Khánh Nam, Khánh Phú, Khánh Thành, Khánh Thượng, Khánh Trung, Liên Sang, Sông Cầu, Sơn Thái (thuộc huyện Khánh Vĩnh); thị trấn Tô Hạp và các xã: Ba Cùm Bắc, Ba Cùm Nam, Sơn Bình, Sơn Hiệp, Sơn Lâm, Sơn Trung, Thành Sơn (thuộc huyện Khánh Sơn); xã Cam An Bắc, Cam An Nam, Cam Hải Đông, Cam Hiệp Bắc, Cam Hòa, Cam Phước Tây, Cam Tân, Sơn Tân, Suối Cát, Suối Tân (thuộc Huyện Cam Lâm); xã Ninh Sơn, Ninh Tân, Ninh Tây, Ninh Thượng, Ninh Vân (thuộc thị xã Ninh Hòa); xã Cam Bình, Cam Lập, Cam Phước Đông, Cam Thành Nam, Cam Thịnh Tây (thuộc thành phố Cam Ranh); xã Vạn Bình, Vạn Khánh, Vạn Long, Vạn Lương, Vạn Phú, Vạn Phước, Vạn Thạnh, Vạn Thọ, Xuân Sơn (thuộc huyện Vạn Ninh); xã Diên Tân, Suối Tiên (thuộc huyện Diên Khánh).

Khu vực 2-NT:

Các huyện: Cam Lâm, Diên Khánh, Vạn Ninh (trừ các xã thuộc KV1 đã ghi ở trên).

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của thành phố Nha Trang, thành phố Cam Ranh và thị xã Ninh Hòa (trừ các xã thuộc KV1 đã ghi ở trên).

42. TỈNH LÂM ĐỒNG: Toàn tỉnh thuộc KV1

43. TỈNH BÌNH PHƯỚC:

Khu vực 1:

Gồm các huyện: TX Đồng Xoài, TX Phước Long, TX Bình Long, Đồng Phú, Bù Đăng, Phú Riềng, Bù Gia Mập, Bù Đốp, Lộc Ninh, Hớn Quản, Chơn Thành (trừ các xã Minh Hưng, Minh Long, Thành Tâm, TT Chơn Thành)

Khu vực 2-NT:

Gồm các xã: Minh Hưng, Minh Long, Thành Tâm, TT Chơn Thành của huyện Chơn Thành

44. TỈNH BÌNH DƯƠNG:

Khu vực 2-NT:

Gồm tất cả các huyện: Bàu Bàng, Phú Giáo, Dầu Tiếng và Bắc Tân Uyên

Khu vực 2:

Gồm Thành phố Thủ Dầu Một và các thị xã: Thuận An, Dĩ An, Bến Cát, Tân Uyên

45. TỈNH NINH THUẬN:

Khu vực 1:

Gồm các xã Thành Hải (TP. Phan Rang-Tháp Chàm), Phước Minh, Nhị Hà, Phước Hà, Phước Dinh; Phước Nam, Phước Ninh (thuộc huyện Thuận Nam), Thị trấn Phước Dân, An Hải, Phước Hậu, Phước Hữu, Phước Sơn, Phước Thuận, Phước Vinh, Phước Thái, Phước Hải (thuộc huyện Ninh Phước), Xuân Hải, Vĩnh Hải (thuộc huyện Ninh Hải), Phước Bình, Phước Chính, Phước Đại, Phước Hoà, Phước Tân, Phước Thắng, Phước Thành, Phước Tiến, Phước Trung (thuộc huyện Bác Ái), Nhơn Sơn, Lâm Sơn, Lương Sơn, Mỹ Sơn, Quảng Sơn, Hoà Sơn, Ma Nối (thuộc huyện Ninh Sơn); Công Hải, Lợi Hải, Bắc Sơn, Phước Chiến, Phước Kháng (thuộc huyện Thuận Bắc).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện Ninh Hải, Ninh Phước, Thuận Nam, Thuận Bắc, Ninh Sơn (trừ các xã thuộc KV1 ghi ở trên).

Khu vực 2:

Gồm các phường của thành phố Phan Rang-Tháp Chàm.

46. TỈNH TÂY NINH:

Khu vực 1:

Gồm các xã : Suối Ngô, Tân Hà, Suối Dây, Tân Đông, Tân Hòa, Tân Hội, Tân Thành, Tân Hưng, Tân Phú (huyện Tân Châu); Tân Lập, Tân Bình, Hòa Hiệp (huyện Tân Biên); Phước Vinh, Biên Giới, Hòa Hội, Hòa Thạnh, Ninh Điền, Thành Long (huyện Châu Thành); Long Khánh, Tiên Thuận, Lợi Thuận, Long Thuận, Long Phước (huyện Bến Cầu); Suối Đá (huyện Dương Minh Châu); Phường 1, Ninh Thạnh, Tân Bình, Thạnh Tân (Tp.Tây Ninh); Trường Tây (huyện Hòa Thành); Phước Chỉ, Bình Thạnh (huyện Trảng Bàng).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Hòa Thành, Châu Thành, Dương Minh Châu, Gò Dầu, Trảng Bàng, Tân Châu, Tân Biên (Trừ các xã thuộc KV 1).

Khu vực 2:

Thành phố Tây Ninh (Trừ các phường thuộc KV1).

47. TỈNH BÌNH THUẬN:

Khu vực 1:

Gồm các 86 xã, thị trấn: Bình Thạnh, Phan Dũng, Phong Phú, Phú Lạc, Vĩnh Hảo, Vĩnh Tân, Phước Thê (huyện Tuy Phong); Bình An, Bình Tân, Chợ Lầu, Hải Ninh, Hòa Thắng, Hồng Phong, Hồng Thái, Lương Sơn, Phan Điền, Phan Hiệp, Phan Hòa, Phan Lâm, Phan Rí Thành, Phan Sơn, Phan Thanh, Phan Tiến, Sông Bình, Sông Lũy (huyện Bắc Bình); Đa Mi, Đông Giang, Đông Tiến, Hàm Chính, Hàm Liêm, Hàm Phú, Hàm Trí, Hồng Liêm, Hồng Sơn, La Dạ, Thuận Hòa, Thuận Minh (huyện Hàm Thuận Bắc); Hàm Cần, Hàm Minh, Hàm Thạnh, Mương Mán, Mỹ Thạnh, Tân Lập, Tân Thuận, Thuận Nam, Thuận Quý (huyện Hàm Thuận Nam); Sơn Mỹ, Sông Phan, Tân Đức, Tân Hà, Tân Minh, Tân Nghĩa, Tân Phúc, Tân Thắng, Tân Xuân, Thắng Hải (huyện Hàm Tân); Bắc Ruộng, Đồng Kho, Đức Bình, Đức Phú, Đức Tân, Đức Thuận, Gia An, Gia Huynh, Huy Khiêm, La Ngâu, Lạc Tánh, Măng Tô, Nghi Đức, Suối Kiết (huyện Tánh Linh); Đa Kai, Đông Hà, Đức Chính, Đức Hạnh, Đức Tài, Đức Tín, Mê Pu, Nam Chính, Sùng Nhơn, Tân Hà, Trà Tân, Võ Xu, Vũ Hòa (huyện Đức Linh), Long Hải, Ngũ Phụng, Tam Thanh (huyện Phú Quý).

Khu vực 2-NT:

Gồm các xã thuộc huyện Tuy Phong, huyện Hàm Thuận Bắc, huyện Hàm Thuận Nam (trừ một số xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm các phường, xã thuộc thành phố Phan Thiết, thị xã La Gi.

48. TỈNH ĐỒNG NAI:

Khu vực 1:

Gồm các xã: Thị trấn Tân Phú, Đắc Lua, Nam Cát Tiên, Núi Tượng, Phú An, Phú Bình, Phú Điền, Phú Lập, Phú Lộc, Phú Sơn, Phú Thịnh, Phú Trung, Tà Lài, Thanh Sơn, Trà Cồ (thuộc huyện Tân Phú), Thị trấn Định Quán, Gia Canh, La Ngà, Ngọc Định, Phú Cường, Phú Hòa, Phú Lợi, Phú Ngọc, Phú Tân, Phú Túc, Phú Vinh, Suối Nho, Túc Trung, Thanh Sơn (thuộc huyện Định Quán), Thị trấn Gia Ray, Bảo Hòa, Lang Minh, Suối Cao, Suối Cát, Xuân Bắc, Xuân Định, Xuân Hiệp, Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Phú, Xuân Tâm, Xuân Thành, Xuân Thọ, Xuân Trường (thuộc huyện Xuân Lộc), Bảo Bình, Lâm Sơn, Long Giao, Nhân Nghĩa, Sông Nhạn, Sông Ray, Thừa Đức, Xuân Bảo, Xuân Đông, Xuân Đường, Xuân Mỹ, Xuân Quê, Xuân Tây (thuộc huyện Cẩm Mỹ), Bảo Quang, Bàu Sen, Bàu Trâm, Xuân Lập (thuộc Thị xã Long Khánh), An Viễn, Bàu Hàm, Cây Gáo, Đồi 61, Đông Hòa, Hồ Nai 3, Hưng Thịnh, Sông Thao, Sông Trầu, Tây Hòa, Thanh Bình, Trung Hòa (thuộc huyện Trảng Bom), Bàu Hàm 2, Hưng Lộc, Lộ 25, Xuân Thạnh, Xuân Thiện (thuộc huyện Thống Nhất), Trị An, Vĩnh Tân, Thị trấn Vĩnh An, Hiếu Liêm, Phú Lý, Mã Đà (thuộc huyện Vĩnh Cửu), Bình Sơn, Phước Bình, Tân Hiệp (thuộc huyện Long Thành).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Tân Phú, Định Quán, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Trảng Bom, Thống Nhất, Vĩnh Cửu, Long Thành, Nhơn Trạch (trừ các xã, thị trấn thuộc KV1 của các huyện đã ghi ở trên).

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường của thành phố Biên Hòa và thị xã Long Khánh (trừ các xã thuộc KV1 của thị xã Long Khánh đã ghi ở trên).

49. TỈNH LONG AN:

Khu vực 1:

Gồm các xã: Hưng Điền A, Khánh Hưng, Thái Bình Trung, Thái Trị, Tuyên Bình (thuộc huyện Vĩnh Hưng); Bình Hòa Tây, Bình Thạnh (thuộc huyện Mộc Hóa); Tân Hiệp, Thuận Bình (thuộc huyện Thạnh Hóa); Bình Hòa Hưng, Mỹ Bình, Mỹ Quý Đông, Mỹ Quý Tây, Mỹ Thạnh Tây (thuộc huyện Đức Huệ); Phước Vĩnh Đông (thuộc huyện Cần Giuộc); Hưng Điền, Hưng Điền B, Hưng Hà (thuộc huyện Tân Hưng); Bình Hiệp, Bình Tân, Thạnh Trị (thuộc thị xã Kiến Tường).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Vĩnh Hưng (trừ các xã thuộc KV1); Mộc Hóa (trừ các xã thuộc KV1); Tân Thạnh; Thạnh Hóa (trừ các xã thuộc KV1); Đức Huệ (trừ các xã thuộc KV1); Đức Hòa; Bến Lức; Thủ Thừa; Châu Thành; Tân Trụ; Cần Đức; Cần Giuộc (trừ các xã thuộc KV1); Tân Hưng (trừ các xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm: Thành phố Tân An; Thị xã Kiến Tường (trừ các xã thuộc KV1).

50. TỈNH ĐỒNG THÁP:

Khu vực 1:

Gồm các xã Thường Phước 1, Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B (thuộc huyện Hồng Ngự); Tân Hội, Bình Thạnh (thuộc thị xã Hồng Ngự); Tân Hộ Cơ, Thông Bình, Bình Phú (thuộc huyện Tân Hồng)

Khu vực 2-NT:

Gồm tất cả các huyện: Châu Thành; Lai Vung; Lấp Vò; huyện Cao Lãnh; Tháp Mười; Tam Nông; Thanh Bình; Hồng Ngự; Tân Hồng (trừ một số xã thuộc KV1 huyện Hồng Ngự; Tân Hồng).

Khu vực 2:

Gồm: thành phố Cao Lãnh; thành phố Sa Đéc; thị xã Hồng Ngự (trừ một số xã thuộc KV1 của thị xã Hồng Ngự).

51. TỈNH AN GIANG:

Khu vực 1:

Thành phố Châu Đốc (01 xã): Vĩnh tế; Huyện An Phú (09 xã): Đa Phước, Vĩnh Trường, Khánh An, Khánh Bình, Nhơn Hội, Phú Hội, Phú Hữu, Quốc Thái, Vĩnh Hội Đông; Thị xã Tân Châu (03 xã): Châu Phong, Phú Lộc, Vĩnh Xương; Huyện Tịnh Biên (13 xã, thị trấn): thị trấn Chi Lăng, thị trấn Nhà Bàng, thị trấn Tịnh Biên, An Cư, An Hào, Núi Voi, Tân Lợi, Thới Sơn, Vĩnh Trung, An Nông, An Phú, Nhơn Hưng, Văn Giáo; Huyện Tri Tôn (12 xã, thị trấn): thị trấn Ba Chúc, thị trấn Tri Tôn, An Túc, Châu Lăng, Cô Tô, Lê Trì, Lương An Trà, Lương Phi, Ô Lâm, Lạc Quới, Núi Tô, Vĩnh Gia; Huyện Châu Phú (02 xã): Bình Mỹ, Khánh Hòa; Huyện Châu Thành (04 xã): Cần Đăng, Hòa Bình Thạnh, Vĩnh Hanh, Vĩnh Thành; Huyện Thoại Sơn (01 thị trấn): Ôc Eo

Khu vực 2-NT:

Gồm tất cả các huyện: Chợ Mới, Phú Tân, An Phú, Châu Phú, Châu Thành, Thoại Sơn, Tri Tôn, Tịnh Biên (trừ các xã, thị trấn thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm: Thành phố Long Xuyên, Thành phố Châu Đốc và thị xã Tân Châu (trừ các xã, thuộc KV1).

52. TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU:

Khu vực 1:

Gồm các xã: Bông Trang, Bung Riêng, Hòa Bình, Hòa Hội, Xuyên Mộc, Bàu Lâm, Bình Châu, Phước Tân, Tân Lâm, Hòa Hiệp (thuộc huyện Xuyên Mộc), TT Ngãi Giao, Bàu Chinh, Bình Ba, Bình Giả, Cù Bị, Kim Long, Láng Lớn, Nghĩa Thành, Quảng Thành, Sơn Bình, Suối Nghệ, Xà Bang, Xuân Sơn, Bình Trung, Đá Bạc, Suối Rao (thuộc huyện Châu Đức), Châu Pha, Hắc Dịch, Sông Xoài, Tóc Tiên (thuộc huyện Tân Thành).

Khu vực 2-NT:

Gồm tất cả các huyện: Tân Thành, Châu Đức, Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc, Côn Đảo (trừ một số xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm: Thành phố Bà Rịa, Thành phố Vũng Tàu.

53. TỈNH TIỀN GIANG:

Khu vực 1:

Toàn huyện Tân Phú Đông và các xã Bình Xuân, Bình Đông (thuộc thị xã Gò Công), Gia Thuận, Kiêng Phước, Phước Trung (thuộc huyện Gò Công Đông).

Khu vực 2-NT:

Gồm các huyện: Cái Bè; Cai Lậy; Châu Thành; Tân Phước; Chợ Gạo; Gò Công Tây; Gò Công Đông (trừ các xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Thành phố Mỹ Tho, Thị xã Cai Lậy; Thị xã Gò Công (trừ các xã thuộc KV1).

54. TỈNH KIÊN GIANG:

Khu vực 1:

Bổ xung vào đây

Khu vực 2-NT:

Gồm tất cả các huyện: Kiên Lương; Hòn Đất; Tân Hiệp; Châu Thành; An Biên; An Minh; U Minh Thượng (trừ các xã thuộc Khu vực 1 đã ghi ở trên).

Khu vực 2:

Gồm: Thành phố Rạch Giá; Thị xã Hà Tiên (trừ các xã thuộc Khu vực 1 đã ghi ở trên).

55. THÀNH PHỐ CẦN THƠ:

Khu vực 1:

Gồm xã: Thới Xuân (thuộc huyện Cờ Đỏ)

Khu vực 2:

Gồm các xã, phường, thị trấn thuộc huyện: Vĩnh Thạnh; Cờ Đỏ (trừ xã Thới Xuân); Thới Lai; Phong Điền

Khu vực 3:

Gồm các phường thuộc quận: Ninh Kiều; Bình Thủy; Cái Răng; Ô Môn; Thốt Nốt

56. TỈNH BẾN TRE:

Khu vực 1:

Gồm các xã Thạnh Trị, Thừa Đức (thuộc huyện Bình Đại); An Điền, An Nhơn, An Qui, An Thuận, Bình Thạnh, Mỹ An, Thạnh Hải, Thạnh Phong (thuộc huyện Thạnh Phú); An Đức, An Hiệp, An Thủy, Bảo Thạnh, Bảo Thuận, Tân Thủy (thuộc huyện Ba Tri)

Khu vực 2-NT:

Gồm tất cả các huyện: Bình Đại, Châu Thành, Chợ Lách, Mỏ Cày Bắc, Mỏ Cày Nam, Thạnh Phú, Giồng Trôm, Ba Tri (trừ một số xã thuộc KV1 của 3 huyện Bình Đại, Thạnh Phú, Ba Tri đã ghi ở trên).

Khu vực 2:

Gồm: TP Bến Tre

57. TỈNH VĨNH LONG:

Khu vực 1:

Gồm các xã, phường: Đông Thuận, Thuận An, Đông Bình, Đông Thành, Cái Vồn (thị xã Bình Minh); Loan Mỹ (huyện Tam Bình); Hựu Thành, Thiện Mỹ, Trà Côn, Tân Mỹ (huyện Trà Ôn); Trung Thành (huyện Vũng Liêm)

Khu vực 2-NT:

Gồm các xã của huyện Long Hồ, huyện Mang Thít, huyện Vũng Liêm (trừ xã Trung Thành), huyện Tam Bình (trừ xã Loan Mỹ), huyện Trà Ôn (trừ xã Hựu Thành, Thiện Mỹ, Tân Mỹ, Trà Côn), huyện Bình Tân, Thị xã Bình Minh (trừ xã, phường Đông Thuận, Thuận An, Đông Bình, Đông Thành, Cái Vồn)

Khu vực 2:

Gồm các phường 1, 2, 3, 4, 5, 8, 9; xã Tân Hòa, xã Tân Ngãi, xã Trường An, xã Tân Long Hội (thành phố Vĩnh Long)

58. TỈNH TRÀ VINH:

Khu vực 1:

Xã Huyền Hội, Xã Đại Phước, xã Bình Phú, xã Phương Thạnh thuộc huyện Càng Long. Xã Đại An, xã Hàm Giang, xã Đôn Châu, Xã Long Hiệp, Xã An Quảng Hữu, Xã Đôn Xuân, Xã Ngọc Biên, Xã Phước Hưng, Xã Tân Hiệp, Xã Thanh Sơn, Xã Kim Sơn, Xã Định An, Xã Lưu Nghiệp Anh, Xã Hàm Tân, thị trấn Trà Cú, thị trấn Định An, xã Tân Sơn, Xã Ngãi Xuyên, xã Tập Sơn thuộc huyện Trà Cú. Xã Hòa Lợi, Xã Đa Lộc, Xã Lương Hòa, xã Mỹ Chánh, xã Song Lộc, Xã Hòa Minh, xã Long Hòa, xã Hòa Thuận, xã Lương Hòa A, thị trấn Châu Thành, xã Nguyệt Hóa, xã Phước Hảo, Xã Thanh Mỹ thuộc huyện Châu Thành. Xã Phong Phú, xã Hòa Tân, xã Ninh Thới, thị trấn Cầu Kè, xã Tam Ngãi, xã Thông Hòa, xã Châu Điền, xã Hòa Ân, xã Phong Thạnh thuộc huyện Cầu Kè. Xã Nhị Trường, xã Thuận Hòa, xã Kim Hòa, xã Long Sơn, xã Thạnh Hòa Sơn, xã Trường Thọ, thị trấn Cầu Ngang, xã Hiệp Hòa, xã Mỹ Hòa huyện Cầu Ngang. Xã Hùng Hòa, xã Long Thới, Ngãi Hùng, Tân Hòa, Tân Hùng, xã Hiếu Tử, thị trấn Tiểu Cần, xã Hiếu Trung, xã Phú Cần, xã Tập Ngãi huyện Tiểu Cần. Xã Ngũ Lạc, xã Long Vĩnh, xã Long Khánh, thị trấn Long Thành thuộc huyện Duyên Hải. Phường 1, 3, 5, 6, 7, 8, 9 và xã Long Đức

Khu vực 2-NT:

Xã Mỹ Cẩm, xã An Trường A, xã An Trường, xã Tân An, xã Tân Bình, xã Đại Phúc, xã Nhị Long Phú, xã Nhị Long, xã Đức Mỹ, Thị trấn Càng Long thuộc huyện Càng Long. Xã Hưng Mỹ thuộc huyện Châu Thành. Xã An Phú Tân, xã Thạnh Phú thuộc huyện Cầu Kè. Xã Hiệp Mỹ Tây, xã Hiệp Mỹ Đông, xã Mỹ Long Bắc, xã Mỹ Long Nam, xã Vinh Kim, TT Mỹ Long, thuộc huyện Cầu Ngang. Thị trấn Cầu Quan thuộc huyện Tiểu Cần. Xã Đông Hải thuộc huyện Duyên Hải.

Khu vực 2:

Phường 2, Phường 4 trong thành phố Trà Vinh - tỉnh Trà Vinh, Xã Long Hữu, Phường 1, Phường 2, xã Long Toàn, xã Dân Thành, xã Trường Long Hòa, xã Hiệp Thạnh thuộc thị xã Duyên Hải.

59. TỈNH SÓC TRĂNG: Toàn tỉnh thuộc KV1

60. TỈNH BẠC LIÊU:

Khu vực 1:

Gồm các xã, thị trấn: xã Vĩnh Trạch Đông, Hiệp Thành (thuộc thành phố Bạc Liêu); xã Châu Hưng A, xã Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Hưng A, xã Hưng Hội, xã Long Thạnh (thuộc huyện Vĩnh Lợi); xã Vĩnh Hậu, xã Vĩnh Hậu A, xã Minh Diệu, xã Vĩnh Thịnh, thị trấn Hòa Bình, xã Vĩnh Mỹ A (thuộc huyện Hòa Bình); xã Ninh Quới, xã Ninh Thạnh Lợi, xã Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc A, xã Ninh Hòa, xã Lộc Ninh (thuộc huyện Hồng Dân); xã Long Điền, Long Điền Đông, xã Long Điền Đông A, xã Long Điền Tây, xã Điền Hải, xã An Trạch A, xã An Trạch, xã An Phúc (thuộc huyện Đông Hải); xã Phong Thạnh Đông, Phường 1, Phường Hộ Phòng, xã Tân Thạnh, xã Phong Thạnh A (thuộc thị xã Giá Rai); xã Vĩnh Phú Đông, xã Vĩnh Phú Tây (thuộc huyện Phước Long).

Khu vực 2-NT:

Gồm có các xã, thị trấn thuộc huyện: Hồng Dân; Vĩnh Lợi; Hòa Bình; thị xã Giá Rai; Đông Hải; Phước Long.

Khu vực 2:

Các phường, xã của thành phố Bạc Liêu (trừ một số xã thuộc KV1).

61. TỈNH CÀ MAU:

Khu vực 1:

Gồm: Huyện U Minh; các xã/phường/thị trấn: An Xuyên, Định Bình, Hoà Tân, Hoà Thành, Lý Văn Lâm, Tắc Vân, Tân Thành, Phường 2, Phường 4, Phường 5, Phường 6, Phường 7, Phường 8, Phường 9 (thuộc thành phố Cà Mau), thị trấn Thới Bình, Biên Bạch, Biên Bạch Đông, Hồ Thị Kỳ, Tân Bằng, Tân Lộc, Tân Lộc Bắc, Tân Phú, Thới Bình (thuộc huyện Thới Bình), thị trấn Sông Đốc, thị trấn Trần Văn Thời, Khánh Bình Đông, Khánh Bình Tây, Khánh Bình Tây Bắc, Khánh Hải, Khánh Hưng, Lợi An, Phong Lạc, Trần Hợi (thuộc huyện Trần Văn Thời), Đông Thới, Hưng Mỹ, Tân Hưng, Tân Hưng Đông (thuộc huyện Cái Nước), thị trấn Đầm Dơi, Ngọc Chánh, Nguyễn Huân, Quách Phẩm, Quách Phẩm Bắc, Tạ An Khương, Tạ An Khương Đông, Tân Duyệt, Tân Thuận, Tân Tiến, Thanh Tùng, Trần Phán (thuộc huyện Đầm Dơi), Đất Mũi, Tam Giang Tây, Tân Ân, Tân Ân Tây, Viên An, Viên An

Đông (thuộc huyện Ngọc Hiển), Lâm Hải, Tam Giang Đông (thuộc huyện Năm Căn), Nguyễn Việt Khái, Tân Hải (thuộc huyện Phú Tân).

Khu vực 2-NT:

Gồm các xã/thị trấn thuộc huyện: Trần Văn Thời; Cái Nước; Đầm Dơi; Ngọc Hiển; Năm Căn; Phú Tân.

Khu vực 2:

Gồm các phường: Phường 1, Tân Thành, Tân Xuyên (thuộc thành phố Cà Mau).

62. TỈNH ĐIỆN BIÊN: Toàn tỉnh thuộc KV1

63. TỈNH ĐẮK NÔNG: Toàn tỉnh thuộc KV1

64. TỈNH HẬU GIANG:

Khu vực 1:

Gồm phường I, phường III, phường IV, phường VII, xã Vị Tân, xã Hòa Lự, xã Hòa Tiến (thuộc thành phố Vị Thanh), xã Vị Thủy, xã Vị Trung, xã Vĩnh Trung, xã Vị Bình, (thuộc huyện Vị Thủy), xã Vĩnh Viễn, Xã Vĩnh Viễn A, xã Xà Phiên, xã Lương Nghĩa, xã Lương Tâm, xã Vĩnh Thuận Đông (thuộc huyện Long Mỹ), Thị trấn Cái Tắc, xã Tân Phú Thạnh, Thị trấn Bảy Ngàn, Xã Trường Long A (thuộc huyện Châu Thành A), Xã Đông Phước, xã Đông Phước A (thuộc huyện Châu Thành), xã Hiệp Hưng, thị trấn Búng Tàu, xã Tân Phước Hưng, xã Thạnh Hòa, xã Phụng Hiệp, xã Long Thạnh, xã Tân Bình, xã Hòa An, xã Hòa Mỹ (thuộc huyện Phụng Hiệp), phường Ngã Bảy, Xã Hiệp Lợi (thuộc thị xã Ngã bảy)

Khu vực 2-NT:

Gồm thị các huyện: Vị Thủy; Phụng Hiệp; Châu Thành A; Châu Thành (trừ một số xã thuộc KV1).

Khu vực 2:

Gồm phường, xã thuộc: thành phố Vị Thanh; thị xã Long Mỹ; thị xã Ngã Bảy (trừ một số xã thuộc KV1).